

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS- PT

Ngày: 21-11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thụy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và bà Nguyễn Thị Mai Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/HS-PT ngày 26/9/2022, do có kháng cáo của bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Phan Quang V và Nguyễn Thị T (tên khác Nguyễn Thị T1) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 18/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 67/2022/QĐXXPT-HS ngày 10/10/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2022/HSPT-QĐ ngày 25/10/2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 08/TB-TA ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với:

**** Các bị cáo kháng cáo:***

Lại Thị Thu H, sinh năm 1964. Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường T, thành phố P, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lại Ngọc Đ và bà Đinh Thị Thủy (đều đã chết); chồng là Lâm Văn M (đã chết) có hai con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 13/10/2016, Công an phường T, thành phố Phủ Lý xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 02/01/2022 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

Trần Thanh C, sinh năm 1949. Nơi cư trú: tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); vợ là Vũ Thị Q và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị áp dụng

biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/01/2022 đến nay; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Phan Quang V, sinh năm 1952. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn L và bà Phạm Thị T (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị L và có hai con, lớn sinh năm 1979, con nhỏ đã chết; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/01/2021 Công an phường P xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”; nhân thân: Ngày 29/8/1990, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh H xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”; tạm giữ, tạm giam: không. Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/01/2022 đến nay; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nguyễn Thị T (tên gọi khác Nguyễn Thị T1), sinh năm 1962. Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Đinh Thị C; chồng là Nguyễn Tiến Pt và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 12/7/2007, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh H khởi tố bị can về tội “Đánh bạc”, ngày 21/9/2007 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H đình chỉ điều tra bị can theo Quyết định số 46/QĐ-VKS (miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2021 đến ngày 02/01/2022 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo (đều vắng mặt):*

- Ông Phan Thanh H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường T, thành phố P, tỉnh H.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966. Nơi cư trú: tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh H.

- Bà Đinh Thị N, sinh năm 1962. Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường T, thành phố P, tỉnh H.

- Anh Phan Thúc Y, sinh năm 1979. Nơi cư trú: tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Thị Thu H không làm đại lý bán vé xổ số, lô tô cho Công ty xổ số kiến thiết Hà Nam mà bán các số lô, số đề trái phép và tự trả thưởng cho khách. Khoảng 17 giờ ngày 23/12/2021, Phan Quang V đến nhà Lại Thị Thu H để mua số đề, Phan Quang V tự ghi các số và số tiền tương ứng là 11, 14, 81, 35, 36 mỗi số 10.000đ; 07, 97, 17, 62, 33, 37 mỗi số 5000đ ra một tờ giấy rồi đưa cho Lại Thị Thu H. Khi đang thực hiện hành vi đánh bạc thì Lại Thị Thu H và Phan Quang

V bị Công an phường T phát hiện, lập biên bản vụ việc. Thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 cặp đề bằng giấy có dòng kẻ trên cặp có ghi các con số: 11, 14, 81, 35, 36; 07, 97, 17, 62, 33, 37; 01 máy tính, 02 bút bi, 01 ví giả ra, 01 máy tính bảng; 02 điện thoại di động, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Supper Dream, BKS 90H6 - 1072, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phan Thúc Y, thu của Lại Thị Thu H số tiền 9.365.000đ. Căn cứ các tờ cặp lô, cặp đề ngày 19,20,21,22, 23/12/2022, kết quả khai thác dữ liệu điện tử trong máy tính bảng của Lại Thị Thu H và tài liệu điều tra xác định tổng số tiền mà Lại Thị Thu H sử dụng để đánh bạc cụ thể: Ngày 19/12/2021 là 7.730.000đ; ngày 20/12/2021 là 6.686.000đ; ngày 21/12/2022 là 8.431.000đ; ngày 22/12/2021 là 47.673.000đ, ngày 23/12/2021 là 7.870.000đ. Lại Thị Thu H đã bán trái phép số lô, số đề cho Phan Quang V, Trần Thanh C, Nguyễn Thị T, Phan Thanh H và Nguyễn Văn T từng ngày, cụ thể:

Đối với Phan Quang V: Ngày 21/12/2021, Phan Quang V mua số đề, số ba càng, lô xiên. Phan Quang V không trúng thưởng số nào, tổng số tiền đánh bạc là 155.000đ; Ngày 22/12/2021, Phan Quang V mua 14 số đề, Phan Quang V không trúng thưởng số nào, tổng số tiền đánh bạc là 80.000đ; Ngày 23/12/2021, Phan Quang V mua 11 số đề, không trúng số nào, số tiền đánh bạc là 80.000đ.

Đối với Trần Thanh C: Khoảng giữa tháng 12/2021, Lại Thị Thu H đã thống nhất với Trần Thanh C về việc Trần Thanh C đứng ra bán số lô, số đề cho người chơi rồi chuyển bảng lại cho Lại Thị Thu H để hưởng hòa hồng. Sau khi tổng hợp lại số lô, số đề mà người chơi đã mua với số tiền tương ứng Trần Thanh C ghi ra giấy rồi chụp ảnh, gửi qua mạng zalo từ tài khoản của Trần Thanh C là “*Thanh Châu*” đến tài khoản zalo của Lại Thị Thu H có tên “*Lai Thi Thu Hien*”, khi nhận được tin nhắn, Lại Thị Thu H nhắn tin lại “*OK*” tức là đã đồng ý. Trần Thanh C sẽ được hưởng lợi từ Lại Thị Thu H là 5% số tiền bán được số đề, ba càng, còn số lô được hưởng lợi 500đ/1 điểm; Trần Thanh C và Lại Thị Thu H sẽ thanh toán với nhau vào ngày hôm sau.

Ngày 22/12/2021, tại chỗ ở của mình, Trần Thanh C đã bán trái phép số lô, số đề, ba càng cho một số người (không rõ nhân thân, lai lịch) sau đó chuyển bảng cho Lại Thị Thu H để được hưởng lợi, tổng số tiền bán số đề, số ba càng là 11.015.000đ; số lô 9.000.000đ, khách trúng thưởng 11.200.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 33.315.000đ; số tiền Trần Thanh C được hưởng lợi từ việc bán các số đề, ba càng cho Lại Thị Thu H là 550.750đ, số lô là 200.00đ. Tổng số tiền Trần Thanh C được hưởng lợi từ việc bán các số lô, số đề, ba càng là 750.750đ.

Ngày 23/12/2021, Trần Thanh C đã bán số đề, ba càng cho người chơi rồi chuyển bảng cho Lại Thị Thu H để được hưởng lợi, tổng số tiền bán số đề, số ba càng là 7.790.000đ, tuy nhiên Lại Thị Thu H bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ trước giờ mở thưởng và chưa thanh toán nên Trần Thanh C chưa được hưởng lợi từ việc bán số đề, ba càng ngày 23/12/2021.

Đối với Nguyễn Thị T: Nguyễn Thị T và Lại Thị Thu H thống nhất khi nào Nguyễn Thị T muốn mua các số lô, số đề sẽ chuyển cho Lại Thị Thu H, số tiền thắng thua nếu đạt số tiền 1.500.00đ thì sẽ gặp nhau thanh toán. Nguyễn Thị

T sử dụng mạng zalo có tài khoản “*Thanh Tuyet*”, chụp ảnh những mảnh giấy tờ có ghi các số lô, số đề và số tiền mua tương ứng rồi gửi vào tài khoản zalo “*Lai Thi Thu Hien*” của Lại Thị Thu H, sau khi nhận tin nhắn, Lại Thị Thu H nhắn tin là “OK” là đồng ý. Nguyễn Thị T đã mua các số lô, số đề như sau: Ngày 19/12/2021, tổng số tiền mua số đề là 1.480.000đ, Nguyễn Thị T trúng thưởng số lô 2.800.000đ, trúng thưởng số đề 700.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 7.730.000đ; Ngày 20/12/2021, Nguyễn Thị T mua nhiều số lô với số tiền 1.716.000đ; nhiều số đề với số tiền 1.610.000đ, Nguyễn Thị T trúng thưởng số lô 3.360.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 6.686.000đ; Ngày 21/12/2021, tổng số tiền Nguyễn Thị T dùng mua số lô 2.046.000đ, mua số đề 1.290.000đ, Nguyễn Thị T trúng thưởng số lô được 1.140.000đ, số đề được 3.500.000đ, tổng số tiền Nguyễn Thị T đánh bạc là 8.276.000đ; Ngày 22/12/2021, số tiền Nguyễn Thị T dùng mua số lô 3.278.000đ, số đề, số ba càng, số lô xiên số tiền 2.020.000, Nguyễn Thị T trúng thưởng số lô 2.240.00đ, số đề 2.100.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 9.638.000đ.

Quá trình điều tra còn xác định: Ngày 22/12/2021, Phan Thanh H đã mua số đề của Lại Thị Thu H số tiền 120.000đ nhưng không trúng thưởng; Nguyễn Văn Tr dùng số điện thoại 02263.608.698 gọi vào số máy 0359.886.0787 của Lại Thị Thu H để mua số lô, Lại Thị Thu H ghi lại các số lô mà T mua vào tờ giấy rồi chụp lại ảnh, dùng tài khoản zalo “*Lai Thi Thu Hien*” gửi vào tài khoản zalo “*Nguyễn Truyền*” để xác nhận. Số tiền T mua số lô của Lại Thị Thu H là 1.320.000đ, T trúng thưởng 3.200.000đ. Tổng số tiền Truyền sử dụng đánh bạc là 4.520.000đ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Thị Thu H, Nguyễn Thị T, Trần Thanh C nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 18/8/2022, Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”. Phan Quang V và Nguyễn Thị T (tên khác Nguyễn Thị T1) phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Phan Quang V và Nguyễn Thị T; điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Lại Thị Thu H, Trần Thanh C; điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh C, Phan Quang V; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Thị Thu H, Phan Quang V, Nguyễn Thị T; khoản 3 Điều 321, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Lại Thị Thu H. Xử phạt: Lại Thị Thu H 15 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Lại Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 24/12/2021 đến ngày 02/01/2022; Trần Thanh C 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Trần Thanh C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 tháng tù,

thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Phan Quang V 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Nguyễn Thi T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến ngày 02/01/2022. Phạt bổ sung Lại Thị Thu H 3.000.000đ sung quỹ nhà nước. Truy thu các bị cáo Lại Thị Thu H số tiền 8.838.000đ; Trần Thanh C số tiền 8.540.700đ; Nguyễn Thi T số tiền 1.138.000đ. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 25 tháng 8 năm 2022 bị cáo Nguyễn Thi T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và miễn khoản tiền truy thu sung quỹ nhà nước; ngày 26 tháng 8 năm 2022 lần lượt bị cáo Phan Quang V, Lại Thị Thu H, Trần Thanh C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Nguyễn Thi T, giữ nguyên bản án sơ đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quang V, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt, cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Quang V 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Nguyễn Thi T phải nộp mỗi bị cáo 200.000đ; bị cáo Phan Quang V không phải nộp. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Phan Quang V có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do đang điều trị bệnh Ung thư lưỡi tại bệnh viện K. Trần Thanh C cũng có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do sức khỏe. Xét thấy việc vắng mặt bị cáo Phan Quang V, Trần Thanh C tại phiên tòa phúc thẩm là có lý do chính đáng không ảnh hưởng đến việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo và các bị cáo khác. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các bị cáo theo quy định tại Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm Lại Thị Thu H và Nguyễn Thi T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo Trần Thanh C, Phan Quang V tại đơn kháng cáo chỉ xin giảm hình phạt, hưởng án

treo không kháng cáo về tội danh; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/12/2021 đến ngày 23/12/2021, tại phường T, thành phố P, tỉnh H, Lại Thị Thu H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Phan Quang V, Nguyễn Thi T, Trần Thanh C, Phan Quang H và Nguyễn Văn T; đồng thời Lại Thị Thu H có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho những người khác vào ngày 22/12/2021 thông qua thư ký là Trần Thanh C và tự trả thưởng nhằm thu lời bất chính.

Về hành vi đánh bạc:

Cụ thể Lại Thị Thu H đánh bạc trái phép với các đối tượng 05 lần với tổng số tiền 45.075.000đ, cụ thể: ngày 19/12/2021 là 7.730.000đ, ngày 20/12/2021 là 6.686.000đ; ngày 21/12/2021 là 8.431.000đ; ngày 22/12/2021 là 14.358.000đ, ngày 23/12/2021 là 7.870.000đ.

Phan Quang V ngày 28/01/2021 bị Công an phường Thanh Châu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000đ nhưng Phan Quang V tiếp tục đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Lại Thị Thu H 03 lần, tổng số tiền đánh bạc là 315.000đ, cụ thể: ngày 21/12/2021 là 155.000đ; ngày 22/12/2021 là 80.000đ, ngày 23/12/2021 là 80.000đ.

Trần Thanh C, ngày 23/12/2021 ghi số lô, số đề cho khách với tổng số tiền 7.790.000đ, Trần Thanh C đã chuyển bảng cho Lại Thị Thu H nhưng do Lại Thị Thu H bị bắt trước giờ mở thưởng nên Trần Thanh C và Lại Thị Thu H chưa thanh toán với nhau, Trần Thanh C chưa được hưởng lợi gì.

Nguyễn Thi T đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Lại Thị Thu H 04 lần, tổng số tiền đánh bạc là 32.330.000đ, cụ thể: ngày 19/12/2021 là 7.730.000đ, ngày 20/12/2021 là 6.686.000đ; ngày 21/12/2021 là 8.276.000đ; ngày 22/12/2021 là 9.638.000đ

Về hành vi tổ chức đánh bạc: Ngày 22/12/2021, Lại Thị Thu H nhận được bảng số lô, số đề do Trần Thanh C chuyển đến qua tin nhắn zalo của Trần Thanh C và Lại Thị Thu H, trong đó số đề, số ba càng là 11.015.000đ. số lô 9.000.000đ, người chơi trúng thưởng 11.200.000đ. Như vậy trong ngày 22/12/2021, Lại Thị Thu H tổ chức đánh bạc thông qua thư ký Trần Thanh C với tổng số tiền là 33.315.000đ, Trần Thanh C được hưởng lợi số tiền 750.750đ, số tiền này Lại Thị Thu H đã thanh toán cho Trần Thanh C.

Tòa án nhân thành phố Phủ Lý đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Phan Quang V và Nguyễn Thi T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Lại Thị Thu H, Trần Thanh C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá vai trò

của từng bị cáo trong vụ án, xác định bị cáo Lại Thị Thu H là giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Trần Thanh C giúp sức cho Lại Thị Thu H tổ chức đánh bạc và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc nên giữ vai trò tiếp theo trong vụ án; Phan Quang V, và Nguyễn Thi T trực tiếp mua số lô, số đề của Lại Thị Thu H giữ vai trò đồng phạm về tội đánh bạc; cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt Lại Thị Thu H 15 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Lại Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 33 tháng tù; Trần Thanh C 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Trần Thanh C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 tháng tù; Phan Quang V 08 tháng tù; Nguyễn Thi T 09 tháng tù là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần phải xử lý nghiêm với mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhằm cải tạo và giáo dục riêng đối với các bị cáo, cũng như để phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Xét kháng cáo của bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C: Khi xét xử tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò, tính chất, mức độ tội phạm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Bị cáo Lại Thị Thu H năm 2016 bị Công an phường Thanh Châu xử phạt hành chính 1.500.00đ về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo Trần Thanh C chưa có tiền án, tiền sự; hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s (bị cáo Trần Thanh C hưởng thêm tình tiết tại điểm o khoản 1) Điều 51, khoản 2 Điều 51, tuy nhiên Lại Thị Thu H, Trần Thanh C bị xét xử một lần về hai tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 và “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, trong đó tội “Tổ chức đánh bạc” là tội nghiêm trọng nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Lại Thị Thu H xuất trình biên lai đã nộp đủ số tiền truy thu, tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, thể hiện ý thức chấp hành bản án của bị cáo, được cấp phúc thẩm ghi nhận, tuy nhiên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lại Thị Thu H và Trần Thanh C là thỏa đáng, không nặng. Do vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Lại Thị Thu H và Trần Thanh C không được chấp nhận.

Xét kháng cáo hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung của bị cáo Nguyễn Thi T thấy: tại quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thi T (tên khác Nguyễn Thi T1) không bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, số tiền 1.638.000đ là khoản tiền Tòa án cấp sơ thẩm tuyên truy thu là đúng quy định

pháp luật, không có căn cứ để miễn khoản tiền này cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị T giữ vai trò đồng phạm trong vụ án, bản thân bị cáo ngày 12/7/2007 bị Công an tỉnh Hà Nam khởi tố về tội “Đánh bạc” nhưng ngày 21/9/2007 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam ra Quyết định đình chỉ bị can (miễn trách nhiệm hình sự theo điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999) như vậy bị cáo có nhân thân xấu, trong vụ án bị cáo có nhiều lần đánh bạc, bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; mặc dù những lần phạm tội của bị cáo đều là tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo chỉ được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng ở khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, sau khi đối trừ bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào ở khoản 1 nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Do vậy kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T không được cấp phúc thẩm chấp nhận.

Bị cáo Phan Quang V có 03 lần mua số lô, số đề của Lại Thị Thu H, tuy số tiền đánh bạc của bị cáo ở cả ba lần đều chưa đủ mức để cấu thành tội phạm nhưng bản thân Phan Quang C có 01 tiền sự bị xử lý hành chính ngày 28/01/2021 về hành vi đánh bạc chưa được xóa lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy, bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét các lần mua số lô, số đề của Phan Quang V thấy: lần 1 ngày 21/12/2021 là 155.000đ, lần 2 ngày 22/12/2021 là 80.000đ, lần 3 ngày 23/12/2021 là 80.000đ đều không có lần nào đủ mức để cấu thành tội “Đánh bạc”. Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã sử dụng 01 tiền sự để làm tình tiết định tội và áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” đối với bị cáo là không chính xác, gây bất lợi cho bị cáo, cấp phúc thẩm cần sửa lại cho đúng và rút kinh nghiệm với Tòa án cấp sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, còn xét thấy bị cáo Phan Quang V là người có công với cách mạng được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam tặng “Bằng khen” đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Bị cáo Phan Quang V được hưởng tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo đang bị bệnh Ung thư đáy lưỡi đã mổ và đang trong thời gian trị xạ nên thường xuyên phải điều trị, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam mà chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục chữa bệnh. Như vậy cũng phù hợp với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Quang V, quyết định sửa một phần bản án sơ thẩm.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Nguyễn Thị T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật; bị cáo Phan Quang V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Lại Thị Thu H đã nộp đủ tiền phạt bổ sung 3.000.000đ, số tiền truy thu 8.838.000đ và 200.000đ án phí theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 355, Điều 356; Điều 357, Điều 107, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Nguyễn Thị T (tên gọi khác Nguyễn Thị T1); Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quang V

2. Sửa bản án sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, cụ thể:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Nguyễn Thị T (tên khác Nguyễn Thị T1); điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Lại Thị Thu H, Trần Thanh C; điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh C; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Thị Thu H, Nguyễn Thị T; khoản 3 Điều 321, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Lại Thị Thu H. Xử phạt:

Lại Thị Thu H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Lại Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 24/12/2021 đến ngày 02/01/2022.

Trần Thanh C 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Trần Thanh C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Nguyễn Thị T (tên gọi khác Nguyễn Thị T1) 09 (chín) tháng tù, về tội “Đánh bạc” thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến ngày 02/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phan Quang V 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, về tội “Đánh bạc”, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/11/2022)

Giao bị cáo Phan Quang V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Lại Thị Thu H, Trần Thanh C, Nguyễn Thị T (tên gọi khác Nguyễn Thị T1) mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ. Bị cáo Phan Quang V không phải nộp án phí phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Lại Thị Thu H đã nộp đủ 3.000.000đ tiền phạt bổ sung, số tiền truy thu 8.838.000đ và 200.000đ án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo biên lai số AA/2021/0000417 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP. Phủ Lý;
- TAND TP. Phủ Lý;
- Công an TP. Phủ Lý;
- Thi hành án dân sự TP. Phủ Lý;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA TA tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy